

Số: 51/2025/QĐST-HNGĐ

Mỹ Đức, ngày 03 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 297/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1999.

Nơi thường trú: đội 8, xã P, huyện M, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1991.

Nơi thường trú: đội 8, xã P, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức T thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức T đều xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức Minh H, sinh ngày 15/8/2019 và cháu Nguyễn Thị Khánh N, sinh ngày 22/9/2021. Hiện nay, cháu Nguyễn Đức Minh H

đang ở với anh Nguyễn Đức T và cháu Nguyễn Thị Khánh N đang ở với chị Nguyễn Thị N. Nay ly hôn, chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức T thống nhất thỏa thuận: giao con chung là cháu Nguyễn Đức Minh H cho anh Nguyễn Đức T và giao con chung là cháu Nguyễn Thị Khánh N cho chị Nguyễn Thị N tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con chung.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị N đều không yêu cầu các bên phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu mới.

Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công sức và nợ chung: chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đức T đều xác nhận không có tài sản chung, công nợ chung vợ chồng.

2.4. Về án phí: chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và trả lại cho chị Nguyễn Thị N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008076 ngày 08/10/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Phù Lưu Tế (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hồng